

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2018/HS-ST

Ngày 18/7/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Chu Đức Quế

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bào Viết Văn

Bà Ma Thị Lưu

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Văn Thê, Thẩm tra viên - Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà: Ông Triệu Xuân Trìu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 7 năm 2018, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2018/HSST, ngày 22 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Tào Văn N - Sinh ngày 10/12/1974 tại xã X, huyện P, tỉnh Bắc Kạn. Trú tại: thôn C, xã X, huyện P, tỉnh Bắc Kạn; trình độ văn hoá: 4/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Tào Văn G và con bà Thẩm Thị T; vợ: Hoàng Thị D; con: Có ba con lớn 23 tuổi, nhỏ 18 tuổi; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đinh Xuân D – Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn (Có mặt).

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Hoàng Thị D - sinh năm 1977

Nghề nghiệp: Làm ruộng

Trú tại: Thôn C, xã X, huyện P, tỉnh Bắc Kạn (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Hồi 20 giờ 00 phút ngày 20/02/2018 tổ công tác Công an huyện P tiến hành tuần tra trên đoạn đường Đ thuộc thôn T, xã X, huyện P, tỉnh Bắc Kạn thì phát hiện Tào Văn N, sinh năm 1974 có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy, tổ công tác tiến hành kiểm tra thì N dùng tay phải vứt xuống nương cách

chỗ dừng xe 1,80 mét một gói nhỏ được gói bằng nilon màu trắng, bên trong có 05 (Năm) gói nhỏ bằng nilon màu hồng bên trong là chất bột màu trắng nghi là ma túy hêrôine, tổ công tác đã tiến hành niêm phong, tạm giữ số chất bột màu trắng và một số tài sản liên quan khác.

Các gói chất bột màu trắng thu giữ được khi bắt quả tang Tào Văn N, Cơ quan điều tra Công an huyện P đã tiến hành mở niêm phong cân xác định trọng lượng.

Tại biên bản cân xác định trọng lượng hồi 08 giờ 30 phút ngày 21/02/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P xác định: Số chất bột màu trắng thu giữ được khi bắt quả tang của Tào Văn N có tổng trọng lượng 0,52g (Không phẩy năm hai gam), trích 0,01g (Không phẩy không một) gam thử phản ứng nhanh cho kết quả màu tím đỏ màu đặc trưng của chất heroine, số còn lại cho vào phong bì niêm phong ký hiệu N3, N4 gửi đi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 32/PC54-MT ngày 27/02/2018 và số 38/PC54-MT ngày 29/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu N3, N4 gửi giám định có khối lượng 0,020 (Không phẩy không hai mươi) gam và 0,490g (Không phẩy bốn chín mươi) gam đều là ma túy, loại Heroine.

Tại cơ quan điều tra Công an huyện P Tào Văn N khai: Do bản thân nghiện chất ma túy nên thường xuyên đi mua chất ma túy về để sử dụng dần. Khoảng 14 giờ ngày 20/02/2018 N điều khiển xe một BKS 97F4-1270 từ nhà tại thôn C, xã X đi huyện B tìm mua ma túy để sử dụng, khi đi đến xã N, huyện P thì gặp một người đàn ông khoảng 27 tuổi, không biết họ tên, địa chỉ (N đã được mua ma túy với người đàn ông một lần trước đó nên biết), tại đây N hỏi và mua của người đàn ông một gói ma túy với số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng). Sau khi mua được ma túy N điều khiển xe đi theo hướng huyện B được khoảng 50 mét thì dừng xe và trích một ít để sử dụng bằng cách hít, sử dụng xong N chơi tại khu vực xã N đến khoảng hơn 19 giờ mới về nhà, khi về đến thôn T xã X, N dừng xe để nghe điện thoại, bị Công an huyện P kiểm tra, N đã ném gói ma túy đang cầm trên tay xuống nương thì bị phát hiện và bắt quả tang.

Quá trình điều tra vụ án, bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do vậy bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố tại bản cáo trạng số: 07/CT - KSĐT ngày 20/6/2018 truy tố bị cáo Tào Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tại bản luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:

- Tào Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38; khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Tào Văn N từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy một phong bì ký hiệu N5 (Số giấy nilon N1); Mẫu hoàn trả vụ Tào Văn N ký hiệu T38.

- Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2006/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Xem xét miễn án phí Hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Bị cáo Tào Văn N nói lời sau cùng có ý kiến mong Hội đồng xét xử xem xét xử với mức hình phạt thấp nhất để sớm được trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Tào Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 20 giờ 00 phút ngày 20/02/2018 tại đoạn đường Đèo Yêu, thuộc thôn Thôm Mèo, xã X, huyện P, tỉnh Bắc Kạn, Tào Văn N sinh năm 1974 trú tại thôn C, xã X, có hành vi tàng trữ 0,52 gam chất ma túy (Heroin) với mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện P bắt quả tang cùng tang vật.

[3] Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Điều luật có nội dung:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm

.....

c, Heroine.....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trị an tại địa phương, làm cản trở chủ trương chính sách của Đảng pháp luật của Nhà nước về việc chống và loại trừ tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Do vậy cần xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Tào Văn N không có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Trong vụ án này bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Tào Văn N.

[7] Về vật chứng của vụ án: Số tiền 2.910.000đ (Hai triệu chín trăm mười nghìn đồng), 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu xphone màu đen đã qua sử dụng không liên quan đến hành vi phạm tội; 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda WaVe màu xanh, biển kiểm soát 97F4-1270 mà bị cáo sử dụng để đi mua ma túy là tài sản chung của bị cáo với vợ là chị Hoàng Thị D, khi bị cáo sử dụng để đi mua ma túy thì chị D không biết. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ.

Một phong bì ký hiệu N5 (Số giấy nilon N1); Mẫu hoàn trả vụ Tào Văn N ký hiệu T38 không có giá trị và vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với đối tượng đã bán chất ma túy (Heroine) cho N tại xã N, huyện P, quá trình điều tra chưa có căn cứ xác định tên tuổi, địa chỉ cụ thể, vì vậy Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đã có đơn xin miễn án phí, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Tào Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: Bị cáo Tào Văn N 12 (Mười hai) tháng tù (Được trừ đi 06 (Sáu) ngày đã bị tạm giữ). Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày vào trại chấp hành án.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy Một phong bì ký hiệu N5 (Số giấy nilon N1); Mẫu hoàn trả vụ Tào Văn N ký hiệu T38.

(Việc xử lý vật chứng số lượng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/6/2018 giữa Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P).

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2006/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí;

Bị cáo Tào Văn N được miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện P;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- Người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Chu Đức Quế

